**CHỦ ĐIỂM IX**

**QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ - TRƯỜNG TIỂU HỌC**

**Thời gian thực hiện: 3 tuần (từ ngày 05 /05/2025 đến 23/05/2025)**

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG - CHĂM SÓC SỨC KHOẺ VỆ SINH**

Giáo viên thực hiện: Đặng Thị Tứ

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| 1 | **Nuôi dưỡng**  \* Ăn  uống  \* Tổ chức giấc ngủ | - Tổ chức hấp dẫn bữa ăn cho trẻ đảm bảo vs và an toàn thực phẩm cho trẻ.  - Trẻ ăn ngon miệngvà ăn hết suất  **-** Biết mời cô và mời bạn trước khi ăn.  - Trẻ có hành vi văn mình khi ăn uống.  Có thói quen tự phục vụ, biết, lấy ghế ngồi, ăn xong tự lấy nước uống, lấy khăn lau miệng, cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Chuẩn bị đầy đủ gối giường chiếu, cho trẻ đi vệ sinh trước lúc ngủ.  - Rèn cho trẻ tự đi lấy gối, chăn.  - Lau nền nhà sau khi ăn cơm. Chỗ ngủ thoáng, sạch sẽ yên tĩnh. ít ánh sáng khi trẻ ngủ thoải mái.  - Trẻ có thói quen ngủ trưa 1 giấc từ 150 phút.  - Trẻ ngủ ngon giấc, đầy giấc  - Biết làm một số việc tự phục vụ biết biết gấp chăn, cất gối đúng nơi quy định, | - Tổ chức cho trẻ vệ sinh rửa tay, lau mặt trước khi ăn, sắp xếp bàn ghế khoa học để tiện cho việc đi lại phát cơm cho trẻ, chuẩn bị đĩa khăn lau đặt trên các bàn  - Cô chia cơm và thức ăn cho trẻ, mời 2 – 3 trẻ bưng cơm cho trẻ.  - Cô giới thệu các món ăn cho trẻ, thức ăn cung cấp chất gì, và thức ăn đó có tác dụng gì đối với sức khoẻ và sự phát triển của cơ thể.  - Trong giờ ăn cô dộng viên trẻ ăn hết suất.  - Nhắc nhở trẻ có hành vi văn minh khi ăn, như không ho trong mâm, không dùng tay bốc thức ăn, không nói chuyện khi ăn, không làm rơi vãi thức ăn, ăn xong tự lấy nước uống, lấy khăn lau miệng, cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Tổ chức nơi ngủ cho trẻ, nơi yên tĩnh, hạn chế ánh sáng.  - Cho trẻ đi vệ sinh trước lúc ngủ.  - Rèn cho trẻ tự đi lấy gối, chăn.  - Tạo sự êm dịu bằng hát ru để trẻ ngủ dễ dàng, không có trẻ thức.  - Cô thường xuyên có mặt trong lúc trẻ ngủ, để theo dõi vỗ về trẻ không ngủ tạo cho trẻ tâm lý thoải mái yên tâm.  Rèn cho trẻ có thói quen tự phục vụ như tự lấy, cất gối đúng nơi quy định, biết gấp chăn gọn gàng, biết giúp cô lấy, cất phản ngủ đúng nơi quy định. |  |
| 2 | **Vệ sinh**  \* Vệ sinh cá nhân trẻ  - Vệ sinh cá nhân cô  \* Vệ sinh môi trường  - Vệ sinh  ĐD, ĐC  - Vệ sinh nhóm lớp  **-** Xử lý rác, nước thải, nguồn nước. | - Đảm bảo đồ dùng cá nhân trẻ đầy đủ có ký hiệu riêng biệt.  - Biết rửa tay, mặt khi bẩn và sau khi đi vệ sinh rửa tay bằng xà phòng.  - Kem đánh răng và bót đánh răng đầy đủ cho trẻ  - Vệ sinh răng miệng cho trẻ  - VS quần áo dày dép  - Luyện cho trẻ có thói quen VS đại tiểu tiện đúng nơi quy định.  - Cô ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ, lịch sự phù hợp với thời tiết.  - Có sức khoẻ tốt  - VS da, tóc, móng tay, áo quần, đồ dùng cá nhân.  - VS răng miệng  - Cô phải gương mẫu về mọi mặt  - Trẻ có ý thức vệ sinh môi trường sạch sẽ.  - Biết bỏ rác vào đúng nơi quy định.  - Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.  - Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi hàng ngay,tuần phơi khô ráo.  - Tập cho trẻ thói quen nề nếp lấy cất đồ dùng, đồ chơi nhẹ nhàng đúng nơi quy định  - Giữ gìn đồ dùng,đồ chơi  - Phòng nhóm nền nhà phẳng, sạch sẽ, khô ráo, đủ ánh sáng  - Phòng nhóm, đồ dùng đồ chơi sạch sẽ.  - Tập cho trẻ biết nhặt rác, bỏ vỏ vào thùng rác, cất đồ dùng cá nhân,đồ chơi của lớp đúng nơi quy định.  - Vệ sinh sân trường, xung quanh lớp học.  - Tạo môi trường cây xanh bóng mát ở sân trường,  - xử lý rác thải, nước thải.  - Xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch, đảm bảo nước sạch cho trẻ dùng hàng ngày .  ­- Có đủ nước sạch, đổ dùng cho trẻ thực hiện vệ sinh. | - Mỗi trẻ có 1 khăn mặt riêng có ký hiệu.  - Trẻ rửa tay dưới vòi nước sạch có xà phòng.  - Kem đánh răng và bót đánh răng đầy đủ cho trẻ  - Quần áo, dép sạch sẽ thoáng mát  - Rửa tay sạch bằng xà phòng và nước sạch trước khi cho trẻ ăn hoặc tiếp xúc với thức ăn, sau khi đi vệ sinh. Sau khi làm vệ sinh cho trẻ quét rác lau nhà.  Cô giáo phải là một tấm gương cho trẻ noi theo mọi lúc mọi nơi  - Quần áo gọn gàng, sạch sẽ.  - Luôn giữ sạch VS răng miệng.  - Đeo khẩu trang khi chia thức ăn.  - Không sử dụng chung đồ dùng của trẻ  - Giáo dục cho trẻ biết được ích lợi về việc giữ gìn bảo vệ môi trường.  Luôn nhắc nhở trẻ biết nhặt rác bỏ vào sọt rác, biết lấy cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định  - Lên lịch vệ sinh đồ dùng, đồ chơi định kỳ hàng tuần, ngày.  - Đồ dùng đồ chơi bằng nhựa gỗ tránh vỡ dễ chùi, rửa.  - Kê dọn sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng, trẻ dễ nhìn, dễ lấy, dễ đi lại  - Tập thói quen để dép ở nhà bên ngoài  - Lên lịch tổng vệ sinh phòng lớp hàng ngày sạch sẽ,  lau dọn nhà vệ sinh hàng ngày sạch sẽ lau khô ráo không được để nhà vệ sinh hôi khai.  - Tập thói quen để dép ở nhà bên ngoài  - Thông thoáng phòng học trước đón trẻ, trước khi cho trẻ ngủ.  - Vệ sinh sân trường, xung quanh lớp học.  - Tạo môi trường cây xanh bóng mát ở sân trường,  - xử lý rác thải, nước thải.  Khơi thông cống rãnh, xử lý rác thải, nước thải  ­- Đảm bảo có đủ nước sạch, đồ dùng cho trẻ thực hiện VS  - Nhắc nhở trẻ biết tiết kiệm nước |  |
| **3** | **\*Chăm sóc sức khoẻ:**  - Cân trẻ suy dinh dưỡng  - Bảo vệ sức khoẻ cho trẻ.  **\*Phòng bệnh:**  - Tuyên truyền với phụ huynh phòng bệnh vi rút cô rô na, các bệnh mùa đông cho trẻ | - Trẻ bị suy dinh dưỡng được cân đo theo dõi sức khoẻ trên biểu đồ tăng trưởng.  - 100% trẻ đ­ược bảo vệ sức khoẻ  - 100% trẻ có dép đi trong nhà.- 100% trẻ biết mặc ấm.  - 100% trẻ được theo dõi, chăm sóc, và phòng bệnh cho trẻ. | - Cô tổ chức cân trẻ bị suy dinh dưỡng, theo dõi sức khoẻ trẻ trên biểu đồ tăng trưởng tháng 2.  - Cô thường xuyên nhắc nhở phụ huynh mặc ấm đi giày tất cho trẻ để bảo vệ sức khỏe cho trẻ  - Cô thường xuyên tuyên truyền đến phụ huynh, tuyên truyền vđến trẻ về cách phòng và chống bệnh cúm vi rút cô rô na, các bệnh về mùa đông, Phối hợp với các bậc phụ huynh và nhà tr­ường để khám phòng bệnh, chữa bệnh cho trẻ. |  |
| **4** | **An toàn**  **cho trẻ**   * Thể lực   - Tính mạng | - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nước uống và nước vệ sinh cho trẻ.  - Tạo cho trẻ cảm giác an toàn vui vẻ thoải mái khi đến trường.  - 100% trẻ được bảo đảm an toàn tuyệt đối mọi lúc mọi nơi, không xẩy ra tai nạn thương tích về thể xác cũng như tinh thần | - Giáo viên kết hợp với gia đình nhà trường chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tốt  - Cô luôn giám sát trẻ mọi lúc mọi nơi,Tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp,  - Giáo dục trẻ tránh nơi nguy hiểm, và không được chơi gần khu vực lan can, ao hồ, sông suối, không chơi gần khu vực xây dựng, không chơi những đồ vật sắc nhọn, không chơi gần chuồng trại.  không bồng bế chó mèo.... |  |